

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13-4-2022

V/v: *Tranh chấp Ly hôn và nuôi
con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thiệu Khắc Yên

2. Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 13/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2021/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn và nuôi con”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 18/3/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị M, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tiểu khu LX x, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Ngô Viết H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tiểu khu LX x, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị M, vắng mặt anh H (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 24/8/2021 và bản tự khai ngày 29/10/2021, nguyên đơn chị Vũ Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vũ Thị M và anh Ngô Viết H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/7/2017 tại UBND thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến tháng 01/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm. Anh H thường xuyên đánh đập chị vô cớ. Trước khi kết hôn với anh H, chị đã có 01 con

riêng với cuộc hôn nhân trước, sau khi kết hôn với anh H thì con riêng cùng sống chung với chị và anh H. Trong cuộc sống anh H hay chửi bới và không muốn cho chị nuôi con riêng. Mặc dù chị là người làm ra kinh tế. Vì vậy, vợ chồng không hòa thuận, xảy ra cãi nhau. Vợ chồng không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Ngô Viết T, sinh ngày 16/5/2017. Nguyên vọng của chị khi ly hôn xin được nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Vũ Thị M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Đối với anh Ngô Viết H:* Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Ngô Viết H. Nhưng trong thời hạn quy định anh H không nộp văn bản nêu ý kiến của mình, cũng không đến Tòa án làm việc theo Giấy triệu tập.

Tại Biên bản xác minh ngày 14 tháng 3 năm 2022, ông Ngô Viết G - bố đẻ của anh Ngô Viết H trình bày: Chị Vũ Thị M và anh Ngô Viết H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/7/2017 tại UBND thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Trước khi anh H và chị M kết hôn với nhau thì mỗi người đều có con riêng với cuộc hôn nhân trước. Sau khi kết hôn thì con riêng của chị M ở cùng với vợ chồng anh H và chị M. Gia đình vẫn chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì nhưng chị M cho rằng anh H chơi bời, không tu chí làm ăn. Từ đó vợ chồng xảy ra cãi nhau. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không khắc phục được mâu thuẫn. Anh H và chị M sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay.

Gia đình đã nhận được văn bản tố tụng của Tòa án và đã giao ngay lại cho anh H biết. Sau khi nhận được văn bản của Tòa án, quan điểm của anh H không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con. Nếu chị M cương quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Anh H và chị M có 01 con chung là Ngô Viết T, sinh ngày 16/5/2017. Nếu vợ chồng ly hôn anh H xin được nuôi con và không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tại phiên tòa sơ thẩm:

** Về tố tụng:*

Về việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc xác định thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách tố tụng của các đương sự; việc thực hiện các thủ tục tố tụng như xác minh thu thập chứng cứ, ban hành và giao các văn bản tố tụng đều đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đối với anh H chấp hành không đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong quá trình xây dựng hồ sơ và không có mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt. Vì vậy, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh H theo điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

** Về nội dung:*

Về hôn nhân: Chị M và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian sống chung, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống và tính cách. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đã sống ly thân thời gian dài không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị M được ly hôn anh H.

Về con chung: Hiện nay cháu Ngô Viết T, sinh ngày 16/5/2017 đang ở với chị M. Nguyên vọng của chị M và anh H đều muốn được nuôi con sau khi ly hôn.

Chị M đề nghị anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, anh H không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét đề nghị được nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng của các bên đương sự thấy rằng: Cháu Tiến đang còn nhỏ và lâu nay đang ở với chị M, vì vậy giao cháu Tiến cho chị M chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, buộc anh H phải cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000đ là phù hợp với thực tế và điều kiện sống tại địa phương.

Về tài sản chung: Chị M và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các bên đương sự bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

+ *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Vũ Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nên phải chịu án phí về cấp dưỡng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Ngô Viết H có hộ khẩu thường trú tại thôn LX x, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa, vì vậy việc chị Vũ Thị M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 36 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Ngô Viết H vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và xét xử của Tòa án, vì vậy không tiến hành được phiên hòa giải giữa chị Vũ Thị M và anh Ngô Viết H thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 30/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án nhưng vắng mặt anh Ngô Viết H, vì vậy phải hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Ngô Viết H vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do, tuy nhiên anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt, vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh H là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Chị Vũ Thị M và anh Ngô Viết H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa ngày 10/7/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận bình thường đến tháng 01 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Nay chị M xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Viết H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Viết T, sinh ngày 16/5/2017. Nguyên vọng của chị M sau khi ly hôn là được nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ.

Về tài sản chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Xét yêu cầu về việc ly hôn và nuôi con chung của chị M và anh H thấy rằng:

- Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị M và anh Ngô Viết H dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. Do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

- Đánh giá về thực trạng quan hệ vợ chồng: Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh H đến để hòa giải nhiều lần nhưng anh H không có mặt, không có ý kiến của mình. Điều đó chứng tỏ anh H không thiết tha trong việc níu kéo hạnh phúc gia đình.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Ngô Viết H. Vì vậy, HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung đã chấm dứt, mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình hòa thuận hạnh phúc không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

- Về con chung: Chị M và anh H có 01 con chung là Ngô Viết T, sinh ngày 16/5/2017 hiện đang sống cùng chị M. Trong quá trình xây dựng hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm, chị M đều có nguyện vọng nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ.

Về phía anh H đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng trong thời hạn quy định anh H không nộp văn bản nêu ý kiến của mình, cũng không đến Tòa án để làm việc và không có mặt tại phiên tòa.

Xét yêu cầu của chị M thấy rằng: Hiện nay cháu Ngô Viết T còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, cần giao cháu Tiến cho chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp.

Xét đề nghị của chị M về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn thấy rằng: Mức yêu cầu của chị M là cao so với thu nhập bình quân tại địa phương, trong khi đó chị M cho rằng anh H không có công việc cố định và không chứng minh được thu nhập hằng tháng của anh H, vì vậy chỉ chấp nhận mức cấp dưỡng 1.500.000đ/ tháng là phù hợp với thực tế.

[3] Về tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét. Dành quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác về tài sản chung cho hai bên đương sự.

[4] Về án phí: Chị Vũ Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Ngô Viết H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117 và Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4

Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Vũ Thị M được ly hôn anh Ngô Viết H.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Viết T, sinh ngày 16/5/2017 cho chị Vũ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ngô Viết H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hằng tháng 1.500.000đ, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 5/2022 đến khi con thành niên. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng.

Anh Ngô Viết H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con chung và thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Dành quyền khởi kiện cho các bên đương sự bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0006723 ngày 26/10/2021 của Chi cục THADS Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (chị M đã nộp đủ án phí). Anh Ngô Viết H phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt chị M, vắng mặt anh H. Chị M có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Anh H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND thị trấn NC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Kỳ Anh